THÔNG BÁO

1. Tất cả học viên phải đeo thẻ học viên mới được vào lớp học.
(Nếu học viên nào vi phạm không đeo thẻ học viên 3 lần trở lên, Trung tâm sẽ mời thôi học)

2. Lớp B76A, B76B và K71A, K71AKT, K71B, K71BKT đang tiếp tục chiêu sinh…

3. Các lớp mới khai giảng ngày 12,13/04/2014.

THỜI KHÓA BIỂU Ở TRANG 3

THÔNG TIN TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO VÀ QUY ĐỊNH

A. TUYỂN SINH

Liên hệ: Trung tâm Tin học Duy Tân Tel: (0511) 3650970 Web: tttinhoc.duytan.edu.vn

TỔNG KHAI GIẢNG KHÓA MỚI NGÀY 09 VÀ 10 HÀNG THÁNG

- ***Tin học văn phòng***
- ***Chứng chỉ B Tin học***
- ***Kỹ thuật viên Tin học Chuyên ngành Quản trị văn phòng***
- ***Kỹ thuật viên Tin học Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp***
- ***Các chuyên đề:***
  + Lắp ráp và cài đặt máy tính, Acad 2D/3D, Coreldraw, Photoshop
  + Kế toán máy: Excel, phần mềm
- ***Các chuyên đề theo yêu cầu của các tổ chức và cá nhân***

THỜI KHÓA BIỂU Ở TRANG 3

B. ĐÀO TẠO

Liên hệ: Trung tâm Tin học Duy Tân Tel: (0511) 3650970 Web: tttinhoc.duytan.edu.vn

K63B, K63AKT, K63BKT, K64B, B8N, B65B, B66A, B67A, B67B, B68A đã có chứng chỉ

Lớp B75A thi môn Mạng máy tính ngày 20/04/2014 (thầy TUẤN)
Lớp K69A,K69AKT thi môn MS ACCESS ngày 20/04/2014 (thầy CƯỜNG)
Lớp B74A thi môn Mạng máy tính ngày 20/04/2014 (thầy PHƯƠNG)
Lớp K70A,K70AKT thi môn Win+W+P ngày 20/04/2014 (thầy KHÁNH)

Lớp B12N thi môn Mạng máy tính ngày 20/04/2014 (thầy VĂN)

C. QUY ĐỊNH

Tìm hiểu thêm quy định trên website của Trung tâm: tttinhoc.duytan.edu.vn

Học viên khi đi nhận chứng chỉ phải có thẻ học viên và đã có thông báo nhận chứng chỉ trên website
Học viên lớp Kỹ thuật viên Quản trị văn phòng nợ Excel và Access không được dự thi tốt nghiệp
Học viên lớp Kỹ thuật viên Kế toán doanh nghiệp nợ Excel và Kế toán máy không được dự thi tốt nghiệp
Học viên muốn thi nâng điểm phải nộp đơn xin hủy điểm trong vòng 3 ngày từ khi có bảng điểm
Học viên đến nhận giáo trình phải có thẻ học viên (*nhận giáo trình miễn phí)*
Học viên vắng học 30% của môn học sẽ bị học lại môn học đó
Học viên được thi 1 lần chính và 2 lần thi lại. Sau 3 lần thi không đạt sẽ bị học lại môn học
Học viên không tham gia học 2 môn liên tiếp sẽ bị gạch tên khỏi danh sách lớp
Học viên lớp Kỹ thuật viên nợ tốt nghiệp môn nào thì thi lại môn đó. Sau 2 lần thi rớt sẽ phải thi lại cả 2 môn
Học viên phải trả nợ môn học trong vòng 2 khóa. Bắt đầu từ khóa thứ 3, học viên phải học lại môn học đó

TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

THỜI KHÓA BIỂU

TUẦN 37 (14/04/2014 - 20/04/2014)

	THỨ 2 14/04/2014	THỨ 3 15/04/2014	THỨ 4 16/04/2014	THỨ 5 17/04/2014	THỨ 6 18/04/2014	THỨ 7 19/04/2014	CHỦ NHẬT 20/04/2014
TỐI (1A)	K67A + K68A + K68B Lắp ráp & Bảo trì Thầy THẠCH TH1 - PM 1001 (184 NVL)				K67A + K68A + K68B Lắp ráp & Bảo trì Thầy THẠCH TH2 - PM 1001 (184 NVL)		K67A + K68A + K68B Lắp ráp & Bảo trì Thầy THẠCH TH3 - PM 1001 (184 NVL)
TỐI (2A)	K67AKT + K68AKT Thực hành sổ sách kế toán Cô TRANG LT4 - P301 (396 ĐBP)				K67AKT + K68AKT Thực hành sổ sách kế toán Cô TRANG LT5 - P301 (396 ĐBP)		K67AKT + K68AKT Thực hành sổ sách kế toán Cô TRANG TH1 - P301 (396 ĐBP)
TỐI (1B)		K68BKT Thực hành sổ sách kế toán Cô TRÚC LT4 - P301 (396 ĐBP)		K68BKT Thực hành sổ sách kế toán Cô TRÚC LT5 - P301 (396 ĐBP)		K68BKT Thực hành sổ sách kế toán Cô TRÚC TH1 - P301 (396 ĐBP)	K68BKT Thực hành sổ sách kế toán Cô TRÚC TH1 - P302 (396 ĐBP)
TỐI (3A)	K69A+K69AKT (41 HV) MS Access Cô HƯƠNG (CƯỜNG) TH5 - PM 129 (209 PT)		K69A+K69AKT (41 HV) MS Access Cô HƯƠNG (CƯỜNG) TH6 - PM 128 (209 PT)		K69A+K69AKT (41 HV) MS Access Cô HƯƠNG (CƯỜNG) TH7 - PM 623 (K7/25QT)		K69A+K69AKT (41 HV) MS Access Cô HƯƠNG (CƯỜNG) Thi - PM 507 (K7/25QT)
TỐI (2B)		K69B,K69BKT (32 HV) Access Thầy ÂN LT5 - PM 508 (K7/25 QT)		K69B,K69BKT (32 HV) Access Thầy ÂN LT6 - PM 502 (K7/25 QT)		K69B,K69BKT (32 HV) Access Thầy ÂN TH1 - PM 502 (K7/25 QT)	
SÁNG (1N)		B11N (51 HV) MS Access Cô PHƯƠNG LT4 - PM 704 (K25/7 QT)			B11N (51 HV) MS Access Cô PHƯƠNG LT5 - PM 508 (K7/25 QT)	Chủ nhật học buổi chiều (13h-16h)	B11N (51 HV) MS Access Cô PHƯƠNG LT6 - PM 704 (K7/25 QT)
TỐI (4A)	B74A (49 HV) Mạng máy tính Thầy PHƯƠNG TH2 - PM 507 (K7/25 QT)				B74A (49 HV) Mạng máy tính Thầy PHƯƠNG TH3 - PM 704 (K7/25 QT)		B74A (49 HV) Mạng máy tính Thầy PHƯƠNG Thi - P 201 (396 ĐBP)
TỐI (3B)		B74B (52 HV) Access Cô PHƯƠNG LT6- PM 129 (209 PT)		B74B (52 HV) Access Cô PHƯƠNG TH2- PM 507 (K7/25 QT)		B74B (52 HV) Access Cô PHƯƠNG TH3- PM 129 (209 PT)	

TỐI (5A)			**K70A+K70AKT (38 HV)** Win+Word+PPT **Thầy KHÁNH** **TH6** - PM 508 **(K7/25 QT)**		**K70A+K70AKT (38 HV)** Win+Word+PPT **Thầy KHÁNH** **TH7** - PM 508 **(K7/25 QT)**		**K70A+K70AKT (38 HV)** Win+Word+PPT **Thầy KHÁNH** **Thi** - PM 129 **(209 PT)**
TỐI (4B)		**K70B+K70BKT+TVP44** Win+Word+PPT **Thầy CƯỜNG (31 HV)** **TH5**- PM 1001 **(184 NVL)**		**K70B+K70BKT+TVP44** Win+Word+PPT **Thầy CƯỜNG (31 HV)** **TH6**- PM 1001 **(184 NVL)**		**K70B+K70BKT+TVP44** Win+Word+PPT **Thầy CƯỜNG (31 HV)** **TH7**- PM 1001 **(184 NVL)**	
SÁNG (2N)	**B12N (51 HV)** **Mạng máy tính** **Thầy VĂN** **TH1** - PM 508 **(K7/25 QT)**	**B12N (51 HV)** **Mạng máy tính** **Thầy VĂN** **TH2** - PM 609 **(K7/25 QT)**				**B12N (51 HV)** **Mạng máy tính** **Thầy VĂN** **TH3** - PM 609 **(K7/25 QT)**	**B12N (51 HV)** **Mạng máy tính** **Thầy VĂN** **Thi** - P 202 (**396 ĐBP**)
TỐI (6A)					**B75A (51 HV)** **Mạng máy tính** **Thầy HOÀNG TUẤN** **TH3** - PM 507 **(K7/25 QT)**		**B75A (51 HV)** **Mạng máy tính** **Thầy HOÀNG TUẤN** **Thi** - P 203 (**396 ĐBP**)
TỐI (5B)				**B75B (51 HV)** **Mạng máy tính** **Thầy PHƯƠNG** **NGHỈ HỌC**	**Tuần 38 học**		
SÁNG (3N)				**B13N (30HV)** Winword+Excel **NGHỈ HỌC**	**Tuần 38 học**		
TỐI (7A)				**K71A+K71AKT** Windows+Winword+PPT **NGHỈ HỌC**	**Dự kiến tuần 38 học**		
TỐI (8A)				**B76A (30HV)** Winword+Excel **NGHỈ HỌC**	**Tuần 38 học**		

GHI CHÚ

TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

1. CƠ SỞ ĐÀO TẠO:

K7/25 QT: K7/25 QUANG TRUNG ***209 PT:*** 209 PHAN THANH ***21 NVL:*** 21 NGUYỄN VĂN LINH

2. THỜI GIAN HỌC TẬP:

SÁNG: TỪ 7h00 ĐẾN 10h00 ***CHIỀU***: TỪ 13h00 ĐẾN 16h00 ***TỐI:*** TỪ 17h45 ĐẾN 20h45